

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC NỘI THẤT COLOR HOME**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC NỘI THẤT COLOR HOME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: COLOR HOME ARCHITECTURE FURNITURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: COLOR HOME., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108654657

**3. Ngày thành lập:** 19/03/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

15A ngõ 318/170 Ngọc Trì, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0947626966

Fax:

Email: [colorhome.jsc@gmail.com](mailto:colorhome.jsc@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                             | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                     | 4101     |
| 2.  | Xây dựng nhà không để ở                                               | 4102     |
| 3.  | Xây dựng công trình đường sắt                                         | 4211     |
| 4.  | Xây dựng công trình đường bộ                                          | 4212     |
| 5.  | Xây dựng công trình điện                                              | 4221     |
| 6.  | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                   | 4222     |
| 7.  | Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc                    | 4223     |
| 8.  | Xây dựng công trình công ích khác                                     | 4229     |
| 9.  | Xây dựng công trình thủy                                              | 4291     |
| 10. | Xây dựng công trình khai khoáng                                       | 4292     |
| 11. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                 | 4293     |
| 12. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                            | 4299     |
| 13. | Phá dỡ                                                                | 4311     |
| 14. | Chuẩn bị mặt bằng                                                     | 4312     |
| 15. | Lắp đặt hệ thống điện                                                 | 4321     |
| 16. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí | 4322     |
| 17. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                        | 4329     |
| 18. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                        | 4330     |
| 19. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                   | 4390     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |             |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 20. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>- Đại lý bán hàng hóa;<br>- Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4610        |
| 21. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4649        |
| 22. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                              | 4759        |
| 23. | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4784        |
| 24. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động kiến trúc;<br>- Hoạt động đo đạc và bản đồ;<br>- Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước;<br>- Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác;<br>- Khảo sát xây dựng;<br>- Thiết kế quy hoạch xây dựng;<br>- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng;<br>- Giám sát thi công xây dựng;<br>- Kiểm định xây dựng;<br>- Định giá xây dựng;<br>- Quản lý dự án | 7110(Chính) |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức  | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐINH QUYẾT THẮNG | Số nhà 29, tổ dân phố số 2, Thị trấn Yên Định, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 150.000    | 1.500.000.000         | 50,000    | 163145819                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                       | Tổng số           | 150.000    | 1.500.000.000         | 50,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                       |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                     |                                                                                    |                   |         |               |        |                  |  |
|---|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|---------------|--------|------------------|--|
| 2 | TRẦN XUÂN HƯNG      | Xóm Tân Tiến, Thôn Đông Phong, Xã Bình Lăng, Huyện Tứ Kỳ, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 147.000 | 1.470.000.000 | 49,000 | 0300880076<br>73 |  |
|   |                     |                                                                                    | Tổng số           | 147.000 | 1.470.000.000 | 49,000 |                  |  |
| 3 | NGUYỄN THỊ KIM NGÂN | Thôn Yên Tàng, Xã Bắc Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam               | Cổ phần phổ thông | 3.000   | 30.000.000    | 1,000  | 013374735        |  |
|   |                     |                                                                                    | Tổng số           | 3.000   | 30.000.000    | 1,000  |                  |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐINH QUYẾT THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/11/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 163145819

Ngày cấp: 28/12/2008 Nơi cấp: Công an Tỉnh Nam Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 29, tổ dân phố số 2, Thị trấn Yên Định, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 137 Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội